

Bản án số: 43/2023/HS - ST.

Ngày: 08/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Nhã và ông Võ Văn Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đình Mười, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXX-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo **Đỗ Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 01 năm 1993 tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn T, sinh năm 1964 (đã chết); con bà Lê Thị H, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ tạm giam từ ngày 07/5/2023 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Dương Ngọc H, sinh 1991; địa chỉ: Xóm 2, thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Bà Đoàn Thị N, sinh 1968; địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị H, sinh 1965; địa chỉ: Xóm 2, thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Chị Trần Thị N, sinh 1977; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng tháng 9/2018, H nảy sinh ý định qua nhà anh Dương Ngọc H ở thôn X, xã X để trộm cắp tài sản. Khi sang nhà của anh H thấy cửa cổng nhà anh H khóa nhưng cửa chính mở, H leo tường rào rồi đi theo đường cửa chính vào bên trong nhà, đi ra phòng lõi thấy 01 chiếc tủ nhựa, H mở ngăn kéo tủ nhựa lấy trộm tài sản gồm số tiền 800.000 đồng, 01 sợi dây chuyền loại đo huyết áp, 01 vòng đeo tay màu vàng và 01 nhẫn trang sức màu vàng. Ngày hôm sau, H mang số tài sản trộm cắp được đi xe buýt về thành phố Đ bán thì phát hiện vòng đeo tay và nhẫn là vàng giả nên khi đi xe buýt lên thì H đã vứt dọc đường, còn chiếc dây chuyền H mang lên và sau đó cũng vứt ở đâu không nhớ rõ. Số tiền trộm cắp được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 13/12/2018 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lê Thủy, định giá và kết luận: Sợi dây chuyền đo huyết áp có trị giá là 3.800.000 đồng, vòng đeo tay và nhẫn trang sức không định giá được. Tổng giá trị thiệt hại là 4.600.000 đồng.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 12/11/2018, Hậu tiếp tục sang nhà anh Dương Ngọc H thì thấy cửa chính nhà anh H không khóa, H đi theo đường cửa chính vào nhà, đi ra phòng lõi thấy 01 chiếc điện thoại Iphone 6 có ốp lưng màu đen để trên tủ nhựa, H lấy chiếc điện thoại, sau đó kéo ngăn tủ nhựa lấy trộm 600.000 đồng, rồi tẩu thoát theo hướng cửa chính. Sau đó, H mang chiếc điện thoại đem bán tại cửa hàng điện thoại di động X ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình với giá 1.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại và trộm cắp được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 13/12/2018 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lê Thủy, định giá và kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 có giá trị 1.700.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 6 giờ ngày 03/12/2018, H đi sang nhà của bà Đoàn Thị N ở cùng thôn, thấy cửa nhà của bà N đang mở, H đi vào cửa chính, thấy 02 chiếc cặp đang để trên bàn uống nước trong nhà. H mở ngăn kéo chiếc cặp ra và thấy số tiền 8.540.000 đồng, H lấy trộm số tiền và tẩu thoát theo hướng ban đầu. Số tiền trộm cắp được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 11/12/2018, Đỗ Văn H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi bộ đến nhà anh Dương Ngọc H, thấy cửa chính nhà anh H không khóa, H lén lút đột nhập vào nhà anh H qua đường cửa chính, rồi đi vào bên trong phòng lõi lấy trộm trên đầu giường 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J7, màu vàng đồng và 01 đồng hồ đeo tay loại của nam, mặt trước có ký hiệu Swiss Movado Made, màu vàng đồng. Sau đó, H đi ra ngoài theo đường cửa chính, rồi đem số tài sản trộm cắp được về nhà cất giấu.

Ngày 13/12/2018 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lê Thủy, định giá và kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J7, màu vàng đồng có giá trị 1.800.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay loại của nam, mặt trước có ký hiệu Swiss Movado Made, màu vàng đồng có giá trị 1.500.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 3.300.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 điện thoại sam sung Galaxy J7; 01 đồng hồ đeo tay có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 11/12/2018.

Xử lý vật chứng:

Ngày 14/12/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho anh Dương Ngọc H gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, loại Galaxy J7, màu vàng đồng và 01 đồng hồ đeo tay loại của nam, mặt trước có ký hiệu Swiss Movado Made, màu vàng đồng là chủ sở hữu.

Về dân sự: Anh Dương Ngọc H và bà Đoàn Thị N đã nhận lại các tài sản bị mất trộm và nhận đủ tiền bồi thường của bà Lê Thị H (mẹ đẻ của bị cáo) các bên cam kết chấm dứt phần dân sự.

Bản Cáo trạng số 36/CT- VKSNDLT ngày 11/7/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận đủ số tiền và tài sản bị mất trộm các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự nên không đề nghị xem xét.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của anh Dương Ngọc H và bà Đoàn Thị N. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2018, tại thôn X, xã X, huyện L, bị cáo Đỗ Văn H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, trong việc quản lý của chủ sở hữu để lén lút lấy trộm tài sản của anh Dương Ngọc H và bà Đoàn Thị N, gây thiệt hại tổng trị giá là 18.740.000 đồng.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút trộm cắp tài sản với tổng giá trị 18.740.000 đồng, hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội 2 lần trở lên, thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình nghiên toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết trên để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, nên xử phạt bị cáo mức án phù hợp của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ và trả lại cho bị hại theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại các tài sản bị mất trộm và nhận đủ tiền bồi thường, cam đoan chấm dứt phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 173 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (07/5/2023). Quyết định tạm giam Đỗ Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/8/2023) để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

3. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/8/2023); các đương sự vắng mặt

được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA h. Lệ Thủy;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

